

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2023/HSST
Ngày: 08/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Văn Biều

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Thư

+ Ông Ngô Ánh Khôi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 98/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST-HS, ngày 17/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Yến Nh, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 05 tháng 7 năm 2005 tại: Núi Thành, Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Ng, sinh năm: 1977 và con bà: Trần Thị Mỹ L, sinh năm: 1979; cùng trú tại Thôn Tr, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; bị cáo chưa có chồng, con; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh, chị em.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trương Thị B, sinh năm: 1967; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Huỳnh Như A, sinh năm: 1997; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt)

+ Ông Lê Văn D, sinh năm: 1982; trú tại: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Yến Nh là bạn của Huỳnh Như A (sinh năm: 1997) con trai của bà Trương Thị B (sinh năm: 1967) trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nh thường đến nhà bà B chơi và ngủ lại nên biết bà B cất vàng trong tủ ở phòng ngủ và bỏ tiền tiết kiệm vào con heo đất để ở phòng bếp.

Vào ngày 14/4/2023, trong lúc ở nhà một mình, Nh nảy sinh ý định trộm vàng trong tủ bà B. Nh lấy chìa khóa (trước đó đã thấy Ý để trên đầu tủ) để mở cửa tủ và lấy trộm 01 chiếc nhẫn, loại một chỉ 9999 hiệu Nghĩa Tín rồi đem bán cho ông Lê Văn D (sinh năm: 1982, trú tại: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam) chủ tiệm vàng Hg tại khối A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam với giá 5.200.000đồng. Số tiền bán được Nh dùng trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 26/4/2023 bà B phát hiện mất trộm vàng nên có nghi ngờ và hỏi Nh nhưng Nh không thừa nhận.

Tiếp đó, ngày 20/6/2023, trong lúc ở nhà một mình, Nh tiếp tục sử dụng một cái nhíp bằng kim loại (loại nhíp dùng để nhổ lông) để lấy trộm số tiền 3.000.000đồng trong con heo đất của bà B. Số tiền sau khi lấy được Nh tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 14/7/2023, bà B đập heo đất để lấy tiền thì phát hiện chỉ còn số tiền 48.000đồng. Nghi ngờ Nh là người lấy trộm, bà B có hỏi thì Nh chỉ thừa nhận lấy trộm vàng, chứ không lấy trộm tiền trong con heo đất. Đến ngày 21/7/2023 Nh biết không thể che giấu hành vi phạm tội nên đã đến nhà bà B để thừa nhận toàn B hành vi phạm tội. Bà B đã ghi âm lại lời khai nhận tội của Nh và thu chiếc nhíp dùng để lấy trộm tiền, sau đó bà B đến giao nộp cho công an và trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/2023-KLGTS ngày 08/9/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện núi Thành kết luận: 01 (một) chỉ vàng loại vàng khâu thường gọi là vàng 9999, nhãn hiệu Nghĩa Tín, giá trị thiệt hại là 5.634.000đồng

Vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra vụ án gồm:

- 01 cái nhíp bằng kim loại
- 01 cổng USB 3.0 (PrD micro SD chưa 01 thẻ nhớ Micro SDHC (8GB) dữ liệu video Nguyễn Thị Yến Nh khai nhận hành vi trộm cắp
- 01 tờ giấy do Nguyễn Thị Yến Nh viết, ký tên

Tại bản cáo trạng số: 93/CT-VKS-NT ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thị Yến Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng:

Về điều luật và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65, Điều 90, Điều 100 Bộ luật Hình sự BLHS. Đề nghị HĐXX tuyên phạt mức án đối với bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh từ 09 (chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái nhíp bằng kim loại
- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 cổng USB 3.0 (PrD micro SD chưa 01 thẻ nhớ Micro SDHC (8GB) dữ liệu video Nguyễn Thị Yến Nh khai nhận hành vi trộm cắp và 01 tờ giấy do Nguyễn Thị Yến Nh viết, ký tên

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Theo đó, vào các ngày 14/4/2023 và ngày 20/6/2023 bị cáo Nh đã có hành vi trộm cắp 01 chỉ vàng 9999 (ngày 14/4/2023) và trộm tiền (ngày 20/6/2023); tổng giá trị tài sản bị cáo Nh 02 (hai) lần trộm cắp là 8.634.000đồng

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy: Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, pháp nhân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị nghiêm trị. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, là người đầy đủ

năng lực hành vi, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là phạm tội nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chưa đối với loại tội phạm này.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nh phạm tội hai lần nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nh khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, là trẻ vị thành niên phạm tội nên tâm sinh lý chưa phát triển đầy đủ, khả năng nhận thức pháp luật và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội còn hạn chế, cần áp dụng chế tài người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 90, 91, 100 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, chỉ cần buộc bị cáo cải tạo ở địa phương và ấn định thời gian thử thách cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

* Đối với vật chứng: 01 cái nhíp bằng kim loại là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

* Đối với vật chứng: 01 cổng USB 3.0 (PrD micro SD chưa 01 thẻ nhớ Micro SDHC (8GB) dữ liệu video Nguyễn Thị Yến Nh khai nhận hành vi trộm cắp và 01 tờ giấy do Nguyễn Thị Yến Nh viết, ký tên cần tuyên tịch thu và lưu vào hồ sơ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án

treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/12/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh cho Ủy ban nhân dân xã Tam Thạnh, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái nhíp bằng kim loại (hiện vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS-NT, ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam)

Tuyên tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 cổng USB 3.0 (PrD micro SD chưa 01 thẻ nhớ Micro SDHC (8GB) dữ liệu video Nguyễn Thị Yến Nh khai nhận hành vi trộm cắp và 01 tờ giấy do Nguyễn Thị Yến Nh viết, ký tên (vật chứng đã được lưu tại hồ sơ vụ án)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Núi Thành;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- THAHS CA huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRƯƠNG VĂN BIỂU